UBND Xã An Thanh

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Ủy ban nhân dân xã An Thanh
Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**5283000000**		**5283000000**	**5134474069**	**83954000**	**5050520069**	**97.19**		**95.6**
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	470596062		470596062	148012053		148012053	31.45		31.45
2	Chi giáo dục	610000000		610000000	601020000		601020000	98.53		98.53
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4	Chi y tế	5000000		5000000	85954000	83954000	2000000	1719.08		40
5	Chi văn hóa, thông tin	421000000		421000000	297607400		297607400	70.69		70.69
6	Chi phát thanh, truyền thanh	42438600		42438600	8291469		8291469	19.54		19.54
7	Chi thể dục, thể thao	15000000		15000000	8500000		8500000	56.67		56.67
8	Chi bảo vệ môi trường	19000000		19000000						
9	Chi các hoạt động kinh tế	60254200		60254200	2008996100		2008996100	3334.2		3334.2
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3214804438		3214804438	1801696347		1801696347	56.04		56.04
11	Chi cho công tác xã hội	244246700		244246700	174396700		174396700	71.4		71.4
	Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng									
12	Chi khác	75000000		75000000						
13	Dự phòng	105660000		105660000						
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
	Nộp trả ngân sách cấp trên									